

NGHỀ GỐM TRONG LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Văn Thủy¹

Tỉnh Bình Dương được đánh giá là nơi có điều kiện thuận lợi về vị trí địa lý, giao thông thủy bộ, nguồn nguyên liệu tại chỗ, rừng cây bạt ngàn, con người cần cù, khéo tay đã đưa nghề gốm sứ sớm hình thành và không ngừng phát triển trở thành một trung tâm gốm sứ nổi tiếng của vùng đất Đồng Nai – Gia Định. Nghề gốm đã góp phần quan trọng trong phát triển đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương trong tiến trình tạo lập và phát triển và nghề này cũng đã đào tạo ra một đội ngũ lao động lành nghề với những nghệ nhân điêu luyện tạo ra một vốn quý góp phần bảo tồn và phát triển nghề gốm của Bình Dương trong quá trình hình thành và phát triển. Họ đã làm ra những sản phẩm ngày càng hoàn thiện, sáng tác nên những sản phẩm nổi tiếng trong nước và xuất khẩu ra nước ngoài, đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế và xã hội của tỉnh, tạo nên giá trị vật chất và tinh thần lưu giữ đến ngày nay.

1. Nghề gốm Bình Dương phát triển qua các giai đoạn

Về nguyên liệu, kỹ thuật và tổ chức sản xuất:

Vào cuối thế kỷ XIX ở vùng đất Bình Dương có nghề gốm hình thành vì có nguồn đất sét, chất lượng cao, các lò gốm gần với vùng nguyên liệu. Nguồn nguyên liệu thường khai thác trên các gò đất cao, thiếu nước nên người dân thường đào lấy đất sống bán cho các chủ hầm hay các lò ở Lái Thiêu. “ *Có nhiều mỏ cao lanh (đất sứ). Đất cao-lanh thì chất lượng bình thường dùng để chế tạo các đồ gốm thô thiển cho người Việt dùng, ngày xưa người ta phải pha thêm một ít sứ Trung Quốc vào mới có thể sử dụng được*”.² Cuối thế kỷ XIX Bình Dương hình thành ba làng gốm là Lái Thiêu (Thuận An) Phú Cường - Chánh

¹ Nguyễn Văn Thủy.NCS.Th.S.Ban Quản lý di tích
Tỉnh Bình Dương.

² Thủ Dầu Một xưa qua địa chí 1910 và bưu ảnh (2007),tr.10.

Nghĩa (Thủ Dầu Một) và Tân Phước Khánh (Tân Uyên). Qua tài liệu của người Pháp tỉnh Thủ Dầu Một có mỏ cao lanh, 10 lò gốm và đến năm 1910 tăng lên 40 lò.

Đến những năm 30 của thế kỷ XX, Bình Dương phát triển gần 100 lò gốm thu hút hàng chục ngàn dân lao động. *“Số lò gốm ở trong vùng huyện Lái Thiêu trong tỉnh Thủ Dầu Một độ 60 cái, dùng khoảng 10.000 công nhân. Trừ ba lò của người Việt thì tất cả là của tư sản Hoa Kiều. Các lò này cung cấp đồ gốm cho cả Nam Kỳ, cho các vườn cao su.”*³ Đây là giai đoạn hình thành và bước đầu phát triển, nghề gốm đã như phát huy tối đa lợi thế cả nghề gốm ở Bình Dương như điều kiện ưu đãi của tự nhiên - vị trí địa lý, địa hình, giao thông, nguyên liệu, rừng cây, con người.v.v... tạo nên thương hiệu “ Gốm Lái Thiêu”.

Giai đoạn 1954-1975: Về mặt kỹ thuật giai đoạn này người ta đã dùng máy móc thay thế, ban đầu dùng máy xay, cán, chạy bằng động cơ xăng dầu, thời gian sau dùng motor điện. Việc xối hồ cũng thế, người ta đã biết dùng bơm nước bằng điện để xối hồ. Thay thế máy móc vào các khâu xử lý nguyên liệu đã làm tăng năng suất lao động, chất lượng đất sét được tinh luyện hơn và sản phẩm ra đời chất lượng cao hơn cũng là bước đi quan trọng trong quá trình phát triển của nghề gốm của Bình Dương.

Từ kết quả lao động người làm gốm ở Bình Dương đã đúc kết thành một quy trình sản xuất *“Nhất liệu, nhì nung, tam hình, tứ trí”*, với nguyên liệu là khâu quan trọng nhất. Số lò gốm phát triển lên 108 lò, nghề gốm được trang bị máy móc trong khâu khai thác nguyên liệu, xử lý đất...lò gốm phát triển mạnh ở những khu vực truyền thống. Nhiều xí nghiệp gốm ở Bình Dương tiếp tục đầu tư nhà xưởng, cơ sở vật chất, kỹ thuật, tay nghề lao động. Tại Bình Dương có ba xưởng sản xuất quan trọng hoạt động nổi tiếng: Thành Lễ, Trần Hà, Văn Thoạt (Thủ Dầu Một). Xí nghiệp sơn mài Thành Lễ có năm cơ sở: xưởng mộc, xưởng đồ gốm, xưởng sơn mài, xưởng thảm len và hai phòng triển lãm, thu hút cả ngàn

³ Trần Bạch Đằng “ Địa Chí Sông Bé”

công nhân, có xưởng chuyên sản xuất gốm mỹ thuật cao cấp. Sản xuất một số sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã đẹp: đôn voi, đồ trà, bình tích nước, chén kiêu.v.v... chiếm được cảm tình của khách hàng trong và ngoài nước.

Giai đoạn 1975-2010: Qua khảo sát cho thấy Bình Dương có hơn 20 mỏ và điểm kaolin, sét gạch ngói, tập trung ở Tân Uyên, Bến Cát... với tổng tài nguyên đạt 320 triệu tấn. Công nghệ khai thác mỏ được hiện đại hoá nhờ mua trang thiết bị của nước ngoài, việc nghiên cứu công nghệ sản xuất các hóa chất, phụ gia, thiết bị thay thế hàng nhập khẩu và đào tạo chuyên gia, công nhân bậc cao cho ngành gốm sứ được đầu tư bài bản.

Đất nước thống nhất ngành gốm sứ có điều kiện phát triển, hội nhập và hiện đại hóa:

- 1976 - 1985: Giai đoạn chịu ảnh hưởng bởi hậu quả chiến tranh giải phóng đất nước, chiến tranh biên giới và áp dụng mô hình bao cấp, hợp tác xã, quốc doanh, sản xuất gốm đình trệ kém phát triển. Các công đoạn sản xuất vẫn còn mang đậm tính thủ công: Hầu hết dùng sức người, đôi tay khéo léo là chính. Còn lại là thợ thủ công trẻ tuổi, đang học nghề và sử dụng củi làm nguồn nguyên liệu đun nung gốm là chính.

- 1986 - 1996: Thời kỳ phục hồi phát triển, được đầu tư khoa học kỹ thuật, tiếp tục cải tiến mẫu mã, khẳng định hương hiệu, tạo đà cho bước nhảy vọt giai đoạn sau. Sự tác động của chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước với quá trình chuyển biến của nghề gốm sứ, nhất là sự chủ động, sáng tạo của địa phương đã đề ra chính sách phù hợp để ngành gốm phát triển vượt bậc trong giai đoạn đổi mới: “ Ngày 19-5-1987, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 55/QĐ-UB về quyền tự chủ sản xuất kinh doanh cho các đơn vị kinh tế cơ sở có tư cách pháp nhân đầy đủ là khâu đột phá trong việc xóa bỏ tập trung quan liêu và hành chính bao cấp, chuyển sang cung cách làm ăn mới có hạch toán trong việc kinh doanh sản xuất”⁴.

⁴ Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương 1975-2010, tr.275.

Đây là giai đoạn phát triển mạnh sau chính sách đổi mới từ năm 1986, số lượng cơ sở sản xuất tăng từ 273 cơ sở (1985) lên 500 cơ sở (1988); lao động từ 13.000 người tăng lên 23.000 người. Giai đoạn mà nghề gốm sứ Bình Dương đứng trước thách thức cạnh tranh sống còn với hàng gốm sứ gia dụng có nguồn gốc từ Trung Quốc tràn sang Việt Nam (1989 - 1996). Một số cơ sở đổi mới công nghệ sản xuất hiện đại và chuyển nung đốt bằng điện, gas, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- 1997 - 2014: tỉnh Bình Dương được tái lập, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ngành gốm được quy hoạch, đầu tư có bước tiến vượt bậc, tạo nhiều sản phẩm chất lượng, chiếm một thị phần quan trọng trong nước và có mặt ở nhiều nước trên thị trường thế giới. Tuy nhiên, từ những năm 2000 ngành gốm cũng gặp phải những khó khăn đó là việc thực hiện chính sách di dời và tập trung vào một khu vực của chính quyền địa phương để phù hợp hơn với xu thế phát triển của ngành, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường. Ngành gốm sứ Bình Dương lại đứng trước một thách thức mới nhưng đây là thách thức của một quá trình phát triển ngành mang tính bền vững.

Từ việc thay đổi công nghệ lò nung đã phản ánh sự thay đổi lớn trong hiện trạng sản xuất, chất lượng sản phẩm, giá thành sản phẩm... số doanh nghiệp sử dụng quy trình công nghệ cũ hầu như không còn tồn tại, số lượng doanh nghiệp sản xuất gốm sứ sẽ giảm đi về số lượng nhưng số doanh nghiệp có điều kiện đầu tư vào lò nung hiện đại như tuynen, lò điện và lò gas còn thoi ngày càng gia tăng về quy mô và tính hiện đại. Một bước ngoặt mới của ngành gốm sứ của Bình Dương được mở ra và một số doanh nghiệp lớn nổi tiếng trở thành thương hiệu không chỉ ở địa phương mà trong cả nước và quốc tế.

Sản phẩm và thị trường

Sản phẩm gốm sứ vào cuối thế kỷ XIX chủ yếu là loại gốm dân dụng phục vụ nhu cầu trong đời sống sinh hoạt hàng ngày, là những loại sản phẩm có cốt gốm bền chắc, đáp ứng cho nhu cầu sử dụng trong gia đình như: chén, đĩa, tô, bình cắm hoa... Quy trình sản xuất, kỹ thuật nung, chất liệu, hình thức tráng

men và trang trí hoa tiết cho loại gốm này đơn giản, không phức tạp, cầu kỳ nên giá thành sản phẩm rẻ phù hợp với điều kiện kinh tế của nhiều người, nhiều tầng lớp.

Ngoài ra còn các loại khạp, lu, ché, siêu nước, ấm trà hay chậu kiểng, ống nước.... có men màu đen, màu da lươn thường được gọi là đồ sành do có độ bền chắc, màu sắc trang nhã tiện dụng cho sinh hoạt gia đình và lĩnh vực xây dựng.

Sản phẩm gốm Bình Dương nổi tiếng không chỉ tại thị trường trong tỉnh mà còn các khu vực miền Tây, miền Trung và trong giai đoạn này gốm sứ Bình Dương cũng chiếm lĩnh một phần thị trường Campuchia và sản phẩm được thị trường ưa chuộng trong giai đoạn này là chén con gà.

Sản phẩm thường lấy hình ảnh tả thực của vùng đất Nam bộ như: Con gà, con cua, con cá, cây chuối, hoa cúc, thảo mộc... tạo nên những bức tranh gốm hồn nhiên, hấp dẫn cùng với nghệ thuật thể hiện màu sắc tương phản, sinh động, bút pháp điêu luyện càng làm cho người sử dụng yêu thích và mến mộ.

Gốm Bình Dương giai đoạn 1954-1975 cũng đã bắt đầu sản xuất loại gốm mỹ nghệ và ngày càng được tiêu thụ rộng rãi. Căn cứ vào các tiêu chuẩn: Màu men (hiếm, lạ, mới) kiểu dáng, kiểu thức (có sự sáng tạo phong phú) và nghệ thuật trang trí, sản phẩm loại này đã được chia thành hai dòng gốm sứ dân dụng và gốm sứ mỹ thuật trên cơ sở các yêu cầu về kỹ thuật sản xuất và mỹ thuật

Gốm sứ dân dụng, gốm sứ mỹ thuật gồm các dạng chính như sau:
n Gốm mỹ nghệ phục chế, giả cổ. Sản phẩm gốm giả cổ của cơ sở Thành Lễ là một bước đột phá trong sử dụng men, sự khéo tay, kinh nghiệm những nghệ nhân đã sáng tạo ra nhiều mẫu mã khá đẹp, giàu giá trị thẩm mỹ và nghệ thuật. Tượng gốm mỹ nghệ: Ở lĩnh vực này có sự kết hợp giữa gốm và các nghệ nhân điêu khắc trong việc sáng tạo mẫu mã. Các nghệ nhân điêu khắc với ý thức tìm tòi, sáng tạo nhằm tạo ra nhiều mẫu mới, phù hợp với thị hiếu thẩm mỹ của người tiêu dùng. Tượng có nhiều đề tài được thể hiện như: đề tài tôn giáo để phục vụ nhu cầu tín ngưỡng, tượng với đề tài với con người; đề tài hình tượng người phụ nữ

dùng để trang trí trong các vị trí của ngôi nhà; tượng với đề tài loài vật với các loại con vật gần gũi trong đời sống... để trang trí cho các bể cảnh, non bộ. Đôn voi là loại hàng truyền thống được sản xuất với nhiều kích thước khác nhau, chủ yếu để trang trí hoặc dùng làm ghế ngồi. Kiểu dáng hoa văn họa tiết trang trí trên thân voi được vẽ kỹ lưỡng, đăng đối màu sắc hài hòa là những mặt hàng mà khách trong và ngoài nước rất ưa chuộng như: Tây Đức, Bỉ, Hồng Kông, Úc, Pháp, Mỹ... và một số nước ở Châu Phi.

Giai đoạn 1975-2014: Nghề gốm sứ Bình Dương đảm bảo thỏa mãn nhu cầu sử dụng trong nước từ hàng gia dụng bình dân cho đến hàng sứ men cao cấp. Một số thương hiệu lớn như Minh Long I, Cường Phát với sản phẩm đồ ăn, tách trà, đồ mỹ nghệ... dùng trong gia đình, nhà hàng, hay gốm bán sứ mỹ nghệ trang trí sân vườn như Phước Dũ Long, Kiên Hồng, Kiên Xương... nổi tiếng cả trong và ngoài nước.

Trong quá trình phát triển, các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp không ngừng tìm tòi, nghiên cứu, tiếp nhận, làm chủ và sáng tạo công nghệ đã cho ra đời các sản phẩm gốm sứ có chất lượng cao. Những năm gần đây, công nghệ Nano được áp dụng hầu hết trên các sản phẩm sứ men cao cấp, có độ bóng mịn, chống mòn xước, những trang thi ết bị hiện đại như các loại máy ép lực, máy rót tự động, máy tạo hình trục lăn, máy đúc áp lực cao... tạo ra những sản phẩm gốm sứ mỹ nghệ cao cấp đáp ứng nhu cầu thị trường.

Đặc biệt cơ sở gốm sứ cao cấp Minh Long I với hơn 500 sản phẩm đa dạng, phong phú về mẫu mã, kiểu dáng, màu sắc mang đậm yếu tố truyền thống, đặc sắc, tiện dụng và hiện đại, các sản phẩm cao cấp: Hồn Việt, Sơn Hà Cẩm Tú, Vinh Qui Bái Tử, Hoa Sen... Và sự ra đời của Trung tâm thương mại Minh Sáng Plaza của Công ty gốm sứ Minh Long 1 đây là một siêu thị gốm sứ với diện tích 25.000 m² giới thiệu 15.000 sản phẩm, đã tạo một đẳng cấp riêng cho gốm sứ trong nước. Tại hội nghị APEC 2006 sản phẩm gốm sứ của Minh Long 1 được Nhà nước chọn làm quà tặng các đại biểu dự hội nghị. Năm 2009, tại trung tâm thương mại Minh Sáng Plaza, Công ty Minh Long 1 đã giới thiệu ra

thị trường 40 tác phẩm gốm sứ nghệ thuật sau 5 năm tìm tòi của trên 30 nghệ nhân và các chuyên gia hàng đầu thế giới có nghề gốm phát triển như Trung Quốc, Thụy Sĩ và Hà Lan. Đây là những sản phẩm ứng dụng thành công công nghệ vẽ màu ở nhiệt độ cao 1.250 lần đầu tiên trên thế giới. Sản phẩm gốm Bình Dương được xuất khẩu sang các nước châu Âu, châu Mỹ, châu Á...

Festival gốm sứ Việt Nam – Bình Dương năm 2010 là một lễ hội tôn vinh ngành nghề làm gốm, nhằm mục đích giới thiệu nét đặc trưng của gốm sứ Việt Nam nói chung và gốm sứ Bình Dương nói riêng ; đồng thời qua đó khẳng định vị trí, tiềm năng của nghề gốm sứ trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội hiện tại và tương lai . Festival đã quy tụ 19 làng nghề, 50 doanh nghiệp các tỉnh thành tham dự. Trong đó có 10 sản phẩm của làng nghề và Hiệp hội gốm sứ Bình Dương đăng ký xác lập kỷ lục Việt Nam.

2. Vai trò của nghề gốm trong phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh Bình Dương

Nghề gốm truyền thống tại Tỉnh Bình Dương có vai trò quan trọng về phát triển kinh tế và xã hội. Từ thế kỷ XVIII huyện Bình An (Bình Dương) là một trong những cái nôi của nhiều nghề thủ công mỹ nghệ Việt Nam, đã quy tụ nhiều nghệ nhân và thợ có tay nghề giỏi. Để làm nghề gốm, người thợ không cần có nhiều vốn, không cần phải có trình độ học vấn cao, mà chỉ cần một ít dụng cụ cùng với đôi bàn tay khéo léo và sự siêng năng cần mẫn. Nghề gốm không chỉ tạo việc làm cho cư dân trong làng, mà còn cung cấp được nhiều việc làm cho những người trong tỉnh và các vùng lân cận qua việc cung cấp nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm.

Vào giữa thế kỷ XIX, thế mạnh kinh tế ở vùng đất Bình Dương, chủ yếu tập trung vào các nguồn lực như lâm sản, chế biến gỗ, nghề mộc, nghề gốm sứ dân dụng, nghề sơn mài mỹ thuật. Người thợ Bình Dương xưa có tiếng khéo tay, có đầu óc mỹ thuật nổi tiếng khắp Nam Kỳ lục tỉnh. “*Qua công trình mang dấu ấn những bàn tay tài nghệ độc đáo của lớp thợ Thủ Dầu Một.*”⁵ . Nghề gốm sứ

⁵ Bình Dương danh lam cổ tự, tr.8.

còn tạo công ăn việc làm cho hàng ngàn thợ gốm và gia đình của họ, hình thành một lớp nghệ nhân cho địa phương như Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Thanh Lễ, Vương Cẩm Ưông, Dương Văn Long,..., vừa kế thừa được tinh hoa nghề nghiệp của cha ông để xây dựng một nghề truyền thống có vai trò đáng kể cho tiềm lực phát triển kinh tế địa phương.

Nghề gốm của Bình Dương giai đoạn đầu thực sự có một vai trò và vị trí kinh tế quan trọng trong việc phát triển kinh tế của địa phương, tạo nên lực hút để hình thành những khu vực có dân cư đông đúc và các khu vực nổi tiếng như: Lái Thiêu, chợ Búng, chợ Phú Cường, chợ Tân Ba (Đồng Ván), chợ Tân Uyên (Đồng Sứ), chợ Thị Tính, chợ Bến Súc (Dầu Tiếng)... Đây vừa là nơi sản xuất vừa là nơi tiêu thụ sản phẩm gốm sứ và qua đó biểu hiện của sức sống mạnh mẽ và sinh động trong quá trình sản xuất và trao đổi mặt hàng gốm sứ trên vùng đất Bình Dương. *“Trên đường Thủ Dầu Một đến Sài Gòn, chúng ta đi qua các vùng địa phương như Búng, Lái Thiêu một trong những chợ quan trọng nhất của miền Đông Nam bộ. Ở đây người ta buôn bán đồ gốm và hàng đan lát”*⁶

Sang giai đoạn 1954-1975: Nghề gốm sứ tiếp tục phát triển tạo công ăn việc làm cho hàng ngàn thợ gốm và gia đình của họ, hình thành một lớp nghệ nhân cho địa phương như Nguyễn Văn Yển, Trịnh Văn Nở,... vừa kế thừa được tinh hoa nghề nghiệp của cha ông để xây dựng một nghề truyền thống có vai trò đáng kể cho tiềm lực phát triển kinh tế địa phương trong lĩnh vực thủ công nghiệp.

Bình Dương là một vùng có nhiều ngành nghề thủ công nổi tiếng, đội ngũ thợ thủ công khá đông và tập trung nghề thủ công thu hút một lực lượng lao động đáng kể chủ yếu tập trung ở Lái Thiêu và Thị xã Thủ Dầu Một diện tích đất chỉ chiếm 12% của cả tỉnh, trong khi đó dân số chiếm 70% (190.000 người / 260.000 người) tập trung những làng đông dân như Phú Cường, Tương Bình Hiệp, Tân An, An Thạnh, Tân Phước Khánh.

Về mặt kinh tế, gốm sứ Bình Dương đã đóng góp vào tỷ trọng và cơ cấu

⁶ Huỳnh Ngọc Trảng “Gốm Lái Thiêu”

tiểu thủ công nghiệp gần 30% thu nhập hàng năm; tuy đất nước bị chia cắt, chiến tranh nhưng ngành gốm được đầu tư cơ sở vật chất, khoa học kỹ thuật, tay nghề, mở rộng thị trường, cải tiến mẫu mã,... ngành gốm Bình Dương phát triển vượt bậc, tiếp tục khẳng định thương hiệu, trở thành trung tâm gốm ở Nam Bộ và vươn ra thị trường của thế giới. *“Hoạt động lò gốm là ngành tiểu công nghệ quan trọng nhất Bình Dương (Bình Dương là tỉnh hoạt động lò gốm đại diện cho miền Nam thời bấy giờ) Hàng năm hoạt động này đem đến cho ngân sách tỉnh nhiều triệu đồng.”*⁷

Giai đoạn 1975-2014: Tiểu thủ công nghiệp của Bình Dương có nhiều thay đổi tích cực nhất là sau thời kỳ đổi mới (1986). Sau thời điểm này với nhiều chính sách về thủ công nghiệp được ban hành bổ sung thu hút được một số tư nhân, cá thể bỏ vốn ra xây dựng thêm cơ sở sản xuất, mở rộng quy mô sản xuất... trong đó có ngành gốm sứ. Ngành gốm sứ đứng trước vận hội khôi phục sản xuất và có những bước nhảy vọt nhanh hơn nhất là sau thập niên 90 của thế kỷ XX.

Thực hiện chủ trương đổi mới, bằng sự năng động và sáng tạo, Bình Dương đã huy động tối đa mọi nguồn lực vào phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, đạt tốt độ tăng trưởng cao và trở thành một trong những ngọn cờ đầu đổi mới trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Lao động ngành gốm sứ cao điểm có 23.000 người (1988), nay khoảng 11.000 lao động chủ yếu là lao động phổ thông. Các thợ thủ công trong ngành gốm có nhiều hạng, một số người có tay nghề, kỹ thuật cao, có thâm niên nghề nghiệp, thường là những người lớn tuổi hoặc chủ các lò gốm như các nghệ nhân: Lý Ngọc Minh, Lý Ngọc Bạch, Võ Ngọc Minh... *“Hiện nay, tỉnh Bình Dương có gần 300 cơ sở sản xuất gốm, mỗi năm cung cấp cho thị trường từ 130 đến 150 triệu sản phẩm các loại, đặc biệt là gốm sứ công nghiệp và gốm sứ mỹ nghệ. Người làm gốm nhiều hay ít*

⁷ Địa chí tỉnh Bình Dương (1975), tr.113.

phụ thuộc vào từng giai đoạn thịnh, suy của làng nghề. Có lúc, số người làm gốm chuyên nghiệp của tỉnh lên đến 23.000 người.”⁸

Theo ông Lý Ngọc Minh – Chủ tịch Hiệp hội gốm sứ Bình Dương cho hay, trước đây Bình Dương có 500 doanh nghiệp làm gốm sứ nhưng hiện nay chỉ còn khoảng 120 doanh nghiệp. Song, thực chất chỉ có 70 doanh nghiệp hoạt động thực sự. *"Tuy nhiên, trong đó có 20-30 doanh nghiệp phát triển có kim ngạch xuất khẩu, chiếm tỷ lệ 70-80% kim ngạch xuất khẩu của cả nước là một điều kỳ diệu"*. Sản phẩm gốm sứ Bình Dương chủ yếu là xuất khẩu, chiếm 80% tổng doanh thu của ngành, thị trường xuất khẩu chính là: Australia, Newzealand, EU, Hoa Kỳ, Mexico...

Giai đoạn 2005 – 2009 giá trị sản xuất công nghiệp của ngành gốm sứ Bình Dương có tốc độ tăng trưởng bình quân 10,8% năm. Năm 2008 giá trị sản xuất công nghiệp ngành gốm sứ là 3.094,8 tỷ đồng, năm 2009 đạt 3.243,5 tỷ đồng.

Tóm lại, nhằm khôi phục các làng nghề gốm sứ truyền thống, chính quyền đã tạo mọi điều kiện để phát triển, các doanh nghiệp mạnh dạng đầu tư đổi mới công nghệ, các nghệ nhân tài năng có điều kiện phát huy. Nhờ có sự thay đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng tăng dần sản phẩm mỹ nghệ xuất khẩu, các mặt hàng gốm sứ cao cấp thay thế các sản phẩm truyền thống, hàng nhập khẩu, giảm dần các mặt hàng tiêu dùng nội địa không phù hợp, hiệu quả thấp nên ngành gốm sứ Bình Dương vẫn giữ được chỗ đứng trên thị trường trong và ngoài nước. Các thương hiệu nổi tiếng như: Minh Long 1, Minh Phát, Cường Phát, Minh Phương, Phước Dĩ Long, Kim Phát... đã mang sản phẩm gốm sứ Bình Dương tiếp cận thị trường nhiều nước trên thế giới, đóng góp hết sức quan trọng cho ngành gốm sứ địa phương nói riêng và gốm sứ Việt Nam nói chung. Đến nay ngành gốm sứ tỉnh Bình Dương không chỉ khẳng định thương hiệu, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, góp phần tăng GDP cho ngân sách địa phương mà còn tạo thêm giá trị văn hóa tinh thần, giới thiệu đất nước con

⁸ Thư Viện “Thư mục gốm Bình Dương”

người, bản sắc văn hoá Việt thông qua từng sản phẩm được đến nhiều nơi trên thế giới qua con đường thương mại quốc tế. Nghề gốm khẳng định vị trí của mình trong cơ cấu kinh tế - xã hội của Bình Dương còn có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao lòng tự hào của con người Bình Dương và góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc qua từng sản phẩm đồ gốm từ quá khứ đến hiện tại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Khánh Chương (2001), *Gốm Việt Nam từ đất nung đến sứ*, Nxb Mỹ Thuật, Hà Nội.
2. Nguyễn An Dương (chủ biên) (1992) *Gốm sứ Sông Bé*, Nxb Tổng hợp Sông Bé.
3. Phan Đình Dũng, Nguyễn Văn Thông, Nguyễn Yên Tri (2004) *Gốm Biên Hòa*, Nxb Tổng Hợp Đồng Nai.
4. Huỳnh Ngọc Đáng (Chủ biên)(2012), *Người Hoa ở Bình Dương*, Hội khoa học tỉnh Bình Dương, Nxb Chính trị- Quốc gia- Sự thật- Hà Nội.
5. Trần Bạch Đằng (chủ biên) (1991), *Địa chí Tỉnh Sông Bé*, Nxb Tổng Hợp Sông Bé.
6. Địa phương chí Tỉnh Bình Dương (1975)
7. Nguyễn Minh Giao (2001), *Sự phát triển của ngành tiểu thủ công nghiệp gốm sứ Tỉnh Bình Dương trong thời kỳ 1986 – 2000*, Luận văn Thạc sĩ Khoa học lịch sử, Trường Đại Học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Nguyễn Văn Hiệp (2011), *Sự chuyển biến kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương 1945-2007*, Nxb Chính trị Quốc gia- Sự thật- Hà Nội.
9. Huỳnh Ngọc Trảng (chủ biên)(2009), *Gốm Lái Thiêu*, Bảo Tàng Mỹ Thuật TP- HCM

10. *Thủ Dầu Một xưa qua địa chí 1910 và bưu ảnh (2007)*, Hội Khoa học Lịch sử Bình Dương, Xí nghiệp in Nguyễn Minh Hoàng.
11. *Tạp chí xưa và nay*, tháng 11 (1997), *Bình Dương Một Thế Kỷ*.
12. *Sở Văn Hóa - Thông Tin Tỉnh Bình Dương (1998)*, “*Bình Dương 300 năm hình thành và phát triển*”, Kỷ yếu hội thảo Khoa học Thủ Dầu Một.
13. *Sở Văn Hóa, Thể Thao và Du Lịch tỉnh Bình Dương- Thư Viện (2010)*, Thư mục gồm sử Bình Dương, Cty in Liên Tường.
14. Bùi Văn Vượng (1988), *Làng nghề thủ công truyền thống Việt Nam*, Nxb Văn Hóa.